

Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm⁷

2.1. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

Nhà thầu tham dự thầu phải cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu (nội dung về cam kết được thực hiện cùng với đơn dự thầu khi nhà thầu nộp E-HSDT).

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt: Không áp dụng.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Nguồn gốc xuất xứ, nhãn hiệu, hãng sản xuất hàng hóa nêu trong E-HSDT	Tất cả các mục hàng hóa chào phải có xuất xứ, nhãn hiệu, hãng sản xuất cụ thể rõ ràng đáp ứng quy định về tính hợp lệ của hàng hoá tại Mục 1.3.2 Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật.	Không có xuất xứ hoặc nhãn hiệu hoặc hãng sản xuất. <i>Việc làm rõ (nếu có) thực hiện theo quy định tại Mục 15, Mục 29 Chương I - Chỉ dẫn nhà thầu.</i>
2	Yêu cầu phạm vi cung cấp: theo như Mục 3.1 - Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật.	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ đúng phạm vi cung cấp yêu cầu theo như Mục 1.2 - Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật. - Hàng hóa có thông số kỹ thuật, ứng dụng, đặc tính, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo, tiêu chuẩn thử nghiệm và tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất đáp ứng theo yêu cầu tại Mục 1.2 Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật. 	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ không đúng phạm vi cung cấp yêu cầu theo như Mục 1.2 - Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật - Hàng hóa có thông số kỹ thuật hoặc ứng dụng hoặc đặc tính hoặc tiêu chuẩn sản xuất hoặc tiêu chuẩn chế tạo hoặc tiêu chuẩn thử nghiệm hoặc tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất không đáp ứng theo yêu cầu tại Mục 1.2 Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật (<i>Sau khi đã được Chủ</i>

⁷ Đối với gói thầu áp dụng chào hàng cạnh tranh, căn cứ vào quy mô, tính chất của gói thầu, E-HSMT có thể bao gồm tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm hoặc không bao gồm tiêu chuẩn này nhưng nhà thầu tham dự thầu phải cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu (nội dung về cam kết được thực hiện cùng với đơn dự thầu khi nhà thầu nộp E-HSDT). Nhà thầu không phải cung cấp tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm để đối chiếu trong trường hợp E-HSMT không yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
			<i>đầu tư yêu cầu làm rõ - nếu có).</i>
3	Cung cấp biện pháp thi công thực hiện dịch vụ tháo, lắp bảo ôn, tôn (phương án kỹ thuật, CCDC thực hiện, phương án an toàn, nhân sự, giải pháp an toàn khi làm việc trên cao, trong không gian kín, giải pháp không phát tán bụi và bảo ôn ra môi trường trong quá trình thực hiện, quy trình nghiệm thu,...) và có giải pháp thu gom vệ sinh mặt bằng trong quá trình thực hiện công việc và sau khi hoàn thành công việc theo Mục 1.3.3 Chương V - Yêu cầu kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Có biện pháp thi công cho dịch vụ tháo, lắp bảo ôn, tôn bảo vệ bên ngoài; đảm bảo tính thẩm mỹ, bảo đảm độ dày bảo ôn, đảm bảo độ kín tại các mí ghép chống thấm nước, không biến dạng, cong vênh tại các vị trí lắp bảo ôn; phương án kỹ thuật, CCDC thực hiện, phương án an toàn, nhân sự, giải pháp an toàn khi làm việc trên cao, trong không gian kín, giải pháp không phát tán bụi và bảo ôn ra môi trường trong quá trình thực hiện, quy trình nghiệm thu,... hợp lý. - Có giải pháp thu gom, vệ sinh mặt bằng trong quá trình thực hiện công việc và sau khi hoàn thành công việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Không có biện pháp thi công cho dịch vụ tháo, lắp bảo ôn, tôn; - Hoặc có biện pháp thi công cho dịch vụ tháo, lắp bảo ôn, tôn nhưng không đảm bảo tính thẩm mỹ, bảo đảm độ dày bảo ôn, lớp bê tông đảm bảo độ kín tại các mí ghép chống thấm nước, không biến dạng, cong vênh tại các vị trí lắp bảo ôn; hoặc không có phương án kỹ thuật, CCDC thực hiện, phương án an toàn, nhân sự, giải pháp an toàn khi làm việc trên cao, trong không gian kín, giải pháp không phát tán bụi và bảo ôn ra môi trường trong quá trình thực hiện, quy trình nghiệm thu,... hợp lý (<i>Sau khi đã được Bên mời thầu yêu cầu làm rõ - nếu có).</i> - Hoặc không có giải pháp thu gom, vệ sinh mặt bằng trong quá trình thực hiện công việc và sau khi hoàn thành công việc (<i>Sau khi đã được Bên mời thầu yêu cầu làm rõ - nếu có).</i> - Hoặc có các giải pháp, phương án nêu trên nhưng không đáp ứng yêu cầu (<i>Sau khi đã được</i>

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
			<i>Bên mời thầu yêu cầu làm rõ - nếu có).</i>
4	Yêu cầu chất lượng hàng hóa, dịch vụ và tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định tại Mục 1.3.1 Chương V.	Nhà thầu có cam kết đáp ứng yêu cầu nêu tại Mục 1.3.1 Chương V	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu nêu tại mục 1.3.1 Chương V (<i>Sau khi đã được Bên mời thầu yêu cầu làm rõ - nếu có).</i>
5	Yêu cầu về tính hợp lệ của hàng hóa: - Nhà thầu phải có cam kết cung cấp các chứng từ chứng minh tính hợp lệ, đáp ứng của hàng hóa theo yêu cầu tại Mục 1.3.2 Chương V.	Nhà thầu có cam kết đáp ứng yêu cầu quy định tại Mục 1.3.2 Chương V	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu nêu tại mục 1.3.2 Chương V (<i>Sau khi đã được Bên mời thầu yêu cầu làm rõ - nếu có).</i>
6	Thời gian giao hàng, thực hiện và hoàn tất công việc theo quy định tại Mục 1.1 - Chương V và Biểu mẫu số 01A và 01D Phạm vi cung cấp	\leq thời gian yêu cầu	$>$ thời gian yêu cầu
7	Thời gian bảo hành theo quy định tại Mục 1.3.4 - Chương V	\geq thời gian yêu cầu	$<$ thời gian yêu cầu

Ghi chú:

- Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.
- Việc đánh giá dựa trên E-HSDT và nội dung làm rõ giữa Chủ đầu tư và Nhà thầu trong quá trình đánh giá.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;